ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1661 /KH-UBND	*Đồng Tháp, ngày 03 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2027 VÀ KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH - NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 05 NĂM 2026 - 2030 TỪ NGUỒN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG THÁP

Thực hiện Công văn số 3318/BNNMT-KHTC ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2027 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2027 - 2029 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo quy định tại Điều 17 Luật Ngân sách nhà nước 2025 quy định kế hoạch tài chính 05 năm, do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp xây dựng Kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2027 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 05 năm 2026 - 2030 từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường trên địa bàn tỉnh với các nội dung sau:

Phần thứ nhất
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NĂM 2025 VÀ NĂM 2026

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH.

1. Đánh giá thực trạng công tác quản lý môi trường

- Giai đoạn năm 2025 - 5/2026: Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường 22 hồ sơ; Cấp, cấp lại, cấp đổi, cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường 138 hồ sơ; Cấp Giấy phép trao đổi, tặng cho mẫu vật loài nguy cấp, quý, hiếm 03 hồ sơ.

- Sau khi các quy định về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải và khí thải được ban hành, Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Tháp đã chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Công văn số 723/UBND-KT ngày 22 tháng 8 năm 2025 để triển khai thực hiện, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tổ chức rà soát, phân loại, điều chỉnh đối tượng chịu phí và hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện kê khai, nộp phí theo quy định.

Công tác triển khai thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải và khí thải trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp trong năm 2025 được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị và địa phương từng

bước được tăng cường; ý thức chấp hành của các tổ chức, cá nhân có chuyển biến tích cực.

Tổng hợp thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải và khí thải năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Số tiền thu được
I	**Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải sinh hoạt**	**38.979.536.976**
1	Công ty CP Cấp nước và Môi trường đô thị Đồng Tháp	20.980.281.207
2	Công ty TNHH MTV Cấp nước Tiền Giang	17.999.255.769
II	**Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp**	**3.618.897.121**
1	Sở Nông nghiệp và Môi trường thu	2.157.127.255
2	Ủy ban nhân dân các xã, phường thu	1.461.769.866
III	**Phí bảo vệ môi trường đối với khí thải**	**152.306.188**
IV	**TỔNG CỘNG**	**42.750.740.285**

Trong năm 2026, tỉnh Đồng Tháp đã tổ chức 02 Hội nghị tập huấn, hướng dẫn thực hiện quy định về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp và khí thải vào ngày 24/4/2026 tại phường Mỹ Tho và ngày 29/4/2026 tại phường Cao Lãnh, với sự tham dự của khoảng 500 đại biểu là công chức phụ trách môi trường cấp xã và đại diện các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc đối tượng chịu phí trên địa bàn tỉnh. Thông qua hội nghị, các đại biểu được phổ biến, hướng dẫn thực hiện các quy định về phí bảo vệ môi trường đối với khí thải và nước thải công nghiệp; phương pháp xác định đối tượng chịu phí, kê khai, tính phí, nộp phí theo quy định; đồng thời được hướng dẫn sử dụng phần mềm quản lý, theo dõi việc thực hiện nghĩa vụ phí. Hội nghị cũng là dịp để trao đổi, giải đáp các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường và bảo đảm việc thu, nộp phí bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh được thực hiện thống nhất, đúng quy định.

- Về việc lồng ghép bảo vệ môi trường vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển của địa phương: Nhiệm vụ lồng ghép bảo vệ môi trường vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển cũng được các cơ quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện. Ngoài ra, trong các quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển trên địa bàn tỉnh đều có lồng ghép nội dung bảo vệ môi trường nhằm đảm bảo các yêu cầu về môi trường ngay từ khâu lập quy hoạch, kế hoạch thực hiện dự án đầu tư, nhằm hạn chế thấp nhất tình trạng ô nhiễm môi trường khi triển khai thực hiện quy hoạch, kế hoạch và dự án. Trong công tác quy hoạch, xây dựng các khu đô thị mới hoặc chỉnh trang đô thị đều có bố trí tỷ lệ diện tích hợp

lý cho các nhu cầu về cảnh quan môi trường, xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đô thị đồng bộ cho công tác bảo vệ môi trường. Phương án bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học và ứng phó biến đổi khí hậu trong quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 11/5/2026 thông qua điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và UBND tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định số 1410/QĐ-UBND ngày 13/5/2026 về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Trong giai đoạn năm 2025 - 2026, tỉnh Đồng Tháp đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện công tác quản lý điều hành tại địa phương, các văn bản quy phạm pháp luật được triển khai đến các sở, ngành và địa phương để tổ chức triển khai thực hiện. Cụ thể các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành: Quyết định số 131/2025/QĐ-UBND ngày 27/10/2025 ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 09/2026/QĐ-UBND ngày 14/01/2026 ban hành quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 30/2026/QĐ-UBND ngày 15/02/2026 ban hành quy định thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 17/3/2026 ban hành Quy định về lộ trình bố trí quỹ đất, đầu tư hoặc khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trong trường hợp chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch số 256/KH-UBND ngày 10/3/2026 triển khai thực hiện Nghị quyết số 247/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Kế hoạch số 340/KH-UBND ngày 24/3/2026 thực hiện Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch hành động quốc gia thực hiện kinh tế tuần hoàn đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 40/2026/QĐ-UBND ngày 17/3/2026 ban hành quy định lộ trình bố trí quỹ đất, đầu tư hoặc khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đô thị, khu dân cư tập trung trong trường hợp chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Về công tác thông tin, tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về môi trường, phối hợp công tác quản lý môi trường giữa các cấp, các ngành và đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý môi trường: Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tổ chức tập huấn, tuyên truyền phổ biến kiến thức, pháp luật về bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu và các vấn đề bảo vệ môi trường. Giai đoạn từ 2025 - 2026, các sở ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường đã tổ chức hơn 96 cuộc tập huấn, tuyên truyền bảo vệ môi trường trực tiếp cho nhân dân trong tỉnh; biên soạn, in ấn và phát hành 9000 tờ bướm thông tin môi trường. Tổ chức các chiến dịch truyền thông môi trường hưởng ứng Ngày Môi trường thế

giới, Chiến dịch Làm cho thế giới sạch hơn. Ngoài ra, Ủy ban nhân tỉnh cũng đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký kết liên tịch với 07 Hội đoàn thể và các cơ quan liên quan để phối hợp, triển khai thực hiện công tác tuyên truyền về bảo vệ môi trường. Hiện nay, sau khi sáp nhập tỉnh Đồng Tháp đã ký kết liên tịch với 07 Hội đoàn thể và các cơ quan liên quan để phối hợp, triển khai thực hiện công tác tuyên truyền về bảo vệ môi trường (Ủy ban Mặt trận trận tổ quốc (số 03/KHLT-MTTQ-SNNMT ngày 08/5/2026); Ban tuyên giáo và Dân vận tỉnh ủy (số 05-CTr/BTGDV-SNNMT ngày 26/2/2026); Sở Giáo dục và Đào tạo (số 8769/KHLN- SNNMT-SGDDT ngày 15/12/2025); Vườn Quốc gia Tràm Chim (số 10273/KHLT-VQGTC-SNNMT ngày 31/12/2025); Ban Quản lý khu kinh tế - Sở Nông nghiệp và Môi trường (số 10272/KHLN-SNMT ngày 31/12/2025); Hội người cao tuổi tuổi (số 72/KHPH-SNNMT-HNCT ngày 31/12/2025); Công an tỉnh (số 187/KHPH-CA-GHPG-SNNMT ngày 31/3/2026 trong tuyền truyền, hướng dẫn Tăng Ni, phật tử thực hành phóng sinh đúng cách góp phần bảo vệ đa dạng sinh học giai đoạn 2026 - 2028).

Tổ chức các buổi tập huấn, công tác tuyên truyền tại địa phương hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng, treo băng rôn khẩu hiệu tại trụ sở cơ quan, đơn vị, trường học, trên các tuyến đường chính trong tỉnh, đường vào khóm, ấp, khu dân cư ở xã, phường, tuyên truyền ý nghĩa và tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo vệ nguồn gen nhằm kêu gọi toàn thể nhân dân hướng tới thân thiện với môi trường giảm thiểu áp lực ngày càng gia tăng với các hệ sinh thái tự nhiên. Thông qua đó, huy động sự nỗ lực của toàn thể cộng đồng ngăn chặn tình trạng buôn bán trái phép động vật hoang dã làm suy kiệt tài nguyên đa dạng sinh học. Vườn Quốc gia Tràm Chim tổ chức tuyên truyền về bảo vệ môi trường và bảo tồn đa dạng sinh học; tổ chức thực hiện các mục tiêu bảo tồn sinh học như: tuyên truyền về phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn và giảm thiểu chất thải nhựa.

- Về đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ môi trường:

+ Cấp tỉnh: Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện quản lý nhà nước về lĩnh vực môi trường và biến đổi khí hậu. Phòng Môi trường là bộ phận tham mưu, được bố trí 18 công chức.

+ Ban Quản lý các Khu kinh tế: bố trí 04 công chức môi trường tham mưu Ban quản lý thực hiện công tác bảo vệ môi trường tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

+ Sở Công Thương: Phòng Quản lý công nghiệp (bố trí 03 công chức môi trường) tham mưu Sở thực hiện công tác bảo vệ môi trường tại các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

+ Cấp xã: Phòng Kinh tế - Hạ tầng đô thị/Phòng Kinh tế/Phòng Khoa học, Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã. Mỗi xã đều có bố trí từ 1 - 2 chuyên viên theo dõi công tác bảo vệ môi trường.

2. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, các Chỉ thị, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về bảo vệ môi trường.

- Công tác thích ứng, ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đã đạt được một số kết quả tích cực, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Công tác truyền thông nâng cao nhận thức về ứng phó biến đổi khí hậu được tổ chức có ý nghĩa rất thiết thực. Nhận thức và hành động của hầu hết các cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ, Đảng viên và đông đảo các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh đã có sự chuyển biến tích cực cả về nhận thức lẫn hành động. Việc lồng ghép các yêu cầu về bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong các quy hoạch phát triển ngành, dự án đầu tư cụ thể đã được quan tâm thực hiện. Hoạt động giảm phát thải khí nhà kính trên địa bàn tỉnh được quan tâm thực hiện: căn cứ Quyết định số 13/2024/QĐ-TTg ngày 13/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính (cập nhật), tỉnh Đồng Tháp có 33 cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính thuộc các ngành: Công Thương, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường. Qua theo dõi, tổng hợp, 33/33 cơ sở đều đã nộp báo cáo kết quả kiểm kê khí nhà kính năm 2024 với tổng lượng phát thải là 784.799,614 tấn CO_2 tương đương. Tỉnh cũng đã rà soát, cập nhật danh mục các cơ sở phát thải khí nhà kính thuộc đối tượng phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp theo tiêu chí quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 06/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô – dôn, gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Cục Biến đổi khí hậu (110 cơ sở).

- Về thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã ban hành Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quyết định số 1807/QĐ-UBND ngày 30/6/2020 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang và Quyết định số 1416/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp trước khi sáp nhập). Hiện nay, nội dung về thích ứng với biến đổi khí hậu UBND tỉnh đã cập nhật vào Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030 (tại Quyết định số 1410/QĐ-UBND ngày 13/5/2026).

- Đánh giá các chỉ tiêu môi trường trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của tỉnh Đồng Tháp: về cơ bản các chỉ tiêu môi trường của tỉnh trong giai đoạn năm 2025 - 2026 đạt mục tiêu Nghị quyết. Tỉnh Đồng Tháp không có địa điểm tồn lưu hóa chất bảo vệ thực vật theo Quyết định số 1946/QĐ-TTg ngày 21/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch xử lý, phòng ngừa ô nhiễm môi trường do hoá chất bảo vệ thực vật tồn lưu. Trên địa bàn tỉnh hiện còn 06 cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, gồm: 03 bãi rác (Khu xử lý Đập Đá, huyện Cao Lãnh (nay là xã Mỹ Thọ); Khu xử lý Tân Phú Đông, thành phố Sa Đéc (nay là xã Tân Dương) và bãi rác Tân Huề (nay là xã Tân Long); 01 làng nghề sản xuất bột kết hợp chăn nuôi heo xã Tân Phú Đông (nay là xã Tân Dương) và 02 cơ sở công ích: Trung tâm Bảo trợ xã hội và Trung tâm cai nghiện thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội trước đây. Đến nay đã có 04/06 cơ sở

đã có báo cáo thực hiện hoàn thành các giải pháp xử lý triệt để gửi về UBND tỉnh (gồm làng nghề sản xuất bột kết hợp chăn nuôi heo xã Tân Phú Đông, Trung tâm Bảo trợ xã hội tỉnh Đồng Tháp và Trung tâm cai nghiện tỉnh Đồng Tháp, bãi rác xã Tân Huề). UBND tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức kiểm tra thực tế các cơ sở trong tháng 6/2026, tham mưu UBND tỉnh chứng nhận việc hoàn thành xử lý triệt để ô nhiễm môi trường. 02 cơ sở còn lại đang tiếp tục thực hiện các dự án xử lý ô nhiễm môi trường.

- Thực hiện Chỉ thị số 41/CT-TTg ngày 01/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp cấp bách tăng cường quản lý chất thải rắn: UBND Tỉnh đã ban hành Quyết định 09/2026/QĐ-UBND ngày 14/01/2026 về việc Quy định về quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Kế hoạch số 323/KH-UBND ngày 23/3/2026 của UBND Tỉnh hoạt động phân loại chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình và cá nhân đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Công văn số 763/UBND-KT ngày 17 tháng 03 năm 2026 về việc thuê tư vấn để thực hiện nhiệm vụ xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật liên quan công tác duy trì công ích vệ sinh công cộng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; đồng thời đang tiến hành thẩm định rà soát phương án giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giá số 140/2025/QH15.

- Thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 17/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp cấp bách tăng cường công tác quản lý đối với hoạt động nhập khẩu và sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất: địa bàn tỉnh Đồng Tháp hiện có 01 doanh nghiệp là Công ty TNHH Gia công đồng Hải Lượng Việt Nam đã được Bộ Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy phép môi trường trong đó có nội dung nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất số 184/GPMT-BNNMT ngày 29/6/2026.

- Thực hiện Quyết định số 1352/QĐ-TTg ngày 08/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã Ban hành Kế hoạch hành động số 564/KH-UBND ngày 30/4/2026 về đa dạng sinh học tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2026 - 2030. Đồng thời, căn cứ Quyết định số 49/QĐ-TTg ngày 08/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia bảo tồn các loài động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã Ban hành Kế hoạch số 1042/KH-UBND ngày 02/7/2026 về thực hiện Chương trình bảo tồn động vật hoang dã nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Thực hiện Quyết định số 611/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định số 2616/QĐ-BNNMT ngày 09 tháng 7 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; UBND tỉnh Đồng Tháp đã ban hành kế hoạch số 572/KH-UBND ngày

24/11/2025 thực hiện Quy hoạch bảo vệ môi trường Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường, cụ thể:

+ Vấn đề ô nhiễm môi trường đối với các khu công nghiệp: Đến nay toàn tỉnh hiện có 07 khu công nghiệp (KCN) đang hoạt động ổn định, bao gồm: KCN Mỹ Tho, KCN Tân Hương, KCN Long Giang, KCN Sa Đéc, KCN Sông Hậu, KCN Trần Quốc Toản và KCN Dịch vụ Dầu khí Soài Rạp. Hiện tất cả các KCN đều đã đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung theo quy định, đạt tỷ lệ 100%; riêng KCN Dịch vụ Dầu khí Soài Rạp hiện mới chỉ có 01 cơ sở hoạt động và cơ sở này đã tự đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải riêng theo quy định. Theo thống kê năm 2025, tổng khối lượng nước thải phát sinh tại các KCN, KKT cửa khẩu khoảng 23.690 m^3/ngày. Qua kết quả giám sát chất lượng nước thải định kỳ tại các KCN cho thấy chất lượng nước thải sau xử lý đều nằm trong giới hạn cho phép (tất cả các KCN đều đã lắp đặt hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục và truyền số liệu trực tiếp về Sở Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định), đồng thời các KCN đều được đầu tư hệ thống thu gom, thoát nước mưa tách biệt với hệ thống thu gom, thoát nước thải. Đối với chất thải rắn, các cơ sở trong KCN và KKT cửa khẩu đều thực hiện thu gom, ký hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định. Kết quả kiểm tra giám sát trong năm 2025 và 6 tháng đầu năm 2026, các ngành chức năng chưa phát hiện các KCN vi phạm các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

+ Vấn đề ô nhiễm môi trường tại các cơ sở y tế: Trên địa bàn tỉnh hiện có 94 cơ sở y tế đang hoạt động thuộc đối tượng phải cấp giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường theo quy định (gồm 28 bệnh viện, 25 trung tâm y tế, 04 trung tâm y tế dự phòng và 37 phòng khám đa khoa), ngoài ra còn có hệ thống trạm y tế tại các xã, phường phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho người dân trên địa bàn. Theo số liệu thống kê, khối lượng chất thải y tế nguy hại phát sinh tại các cơ sở ước tính khoảng 1.338,3 tấn/năm, với thành phần chủ yếu là bông băng, gạc, vật sắc nhọn, dụng cụ y tế đã qua sử dụng, dược phẩm quá hạn, chất thải giải phẫu và một số hóa chất y tế thải bỏ. Chất thải rắn y tế được xử lý theo mô hình cụm bệnh viện, các chất thải y tế khác không được xử lý theo mô hình cụm bệnh viện thì các chủ nguồn thải hợp đồng với các đơn vị có chức năng trong và ngoài tỉnh để thu gom, xử lý theo quy định. Tất cả 94 cơ sở y tế đều có đầu tư và vận hành hệ thống xử lý nước thải theo quy định. Kết quả kiểm tra giám sát trong năm 2025 và 6 tháng đầu năm 2026, các ngành chức năng chưa phát hiện các cơ sở y tế vi phạm các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

+ Vấn đề ô nhiễm môi trường tại các cơ sở sản xuất (có nguồn thải lớn): trên địa bàn tỉnh có 47 cơ sở sản xuất có quy mô xả thải lớn, trong đó có 41 cơ sở đã lắp đặt các trạm quan trắc tự động, liên tục, truyền dữ liệu về Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định, hiện còn 06 cơ sở đang trong giai đoạn hoàn thiện

công tác lắp đặt các trạm quan trắc tự động, liên tục theo quy định. Ngoài ra, trên địa bàn tỉnh hiện có khoảng 12.000 cơ sở sản xuất, kinh doanh đang hoạt động thuộc các lĩnh vực như: may mặc, chế biến nông sản, thủy sản, sản xuất lương thực - thực phẩm, xay xát, sản xuất nhựa,… Qua công tác kiểm tra, giám sát thực tế, hầu hết các doanh nghiệp đều thực hiện thu gom, xử lý hoặc ký hợp đồng xử lý đối với các loại chất thải phát sinh theo quy định. Kết quả kiểm tra giám sát trong năm 2025 và 6 tháng đầu năm 2026, các ngành chức năng chưa phát hiện các cơ sở có nguồn thải lớn vi phạm các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường. Riêng đối với các sở sản xuất có quy mô vừa và nhỏ, các ngành chức năng đã kiểm tra giải quyết 76 phản ánh, kiến nghị về ô nhiễm môi trường, xử lý nghiêm trên 10 trường hợp vi phạm theo đúng quy định.

3. Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường năm 2025, 2026:

- Được sự quan tâm chỉ đạo chặt chẽ của Tỉnh ủy, Bộ Nông nghiệp và Môi trường... công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh trong năm 2025, 2026 cơ bản hoàn thành 100% so với kế hoạch đã đề ra. Công tác bảo vệ môi trường ngày càng được tăng cường về nhiều mặt, góp phần hạn chế việc gia tăng, phát sinh các điểm nóng về ô nhiễm môi trường.

- Công tác tham mưu thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường được thực hiện đúng quy định pháp luật về bảo vệ môi trường. Kịp thời xử lý các phản ánh thông qua đường dây nóng tiếp nhận của tổ chức, cá nhân về ô nhiễm môi trường cấp tỉnh; đồng thời, công tác quản lý, xử lý chất thải rắn được các địa phương quan tâm thực hiện, hầu hết các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh đều có phương án xử lý hoặc chuyển giao chất thải cho các đơn vị có chức năng xử lý theo quy định.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về ứng phó với biến đổi khí hậu, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường đã được triển khai thực hiện, các tổ chức, cá nhân đều có nhận thức, ý thức để thực hiện công tác bảo vệ môi trường gắn việc thực hiện nhiệm vụ thường xuyên của mình, góp phần bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh. Các dự án đầu tư, các quy hoạch trên địa bàn tỉnh đều có quan tâm đánh giá trong điều kiện biến đổi khí hậu và đưa ra các giải pháp thích ứng phù hợp góp phần thực hiện bền vững nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Tỉnh đã triển khai thu mẫu quan trắc đảm bảo thực hiện theo tiến độ Kế hoạch triển khai chương trình Quan trắc chất lượng môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp năm 2025, 2026 trên địa bàn tỉnh. Qua kết quả quan trắc chất lượng môi trường cho thấy, chất lượng môi trường trên địa bàn tỉnh tương đối tốt đáp ứng các quy chuẩn Việt Nam theo quy định, đặc biệt là chất lượng không khí qua các kết quả đo đạc đa phần đạt quy chuẩn theo quy định. Chất lượng nước mặt có dấu hiệu ô nhiễm tại một số nơi nhưng chỉ ở mức độ ô nhiễm nhẹ. Đồng thời, tiếp tục vận hành ổn định hệ thống tiếp nhận dữ liệu quan trắc nước thải tự động, liên tục đảm bảo quy trình kỹ thuật để tiếp nhận dữ liệu quan trắc từ các doanh nghiệp để kiểm soát chặt chẽ các nguồn thải lớn trước khi thải ra môi trường.

- Công tác thu phí nước thải công nghiệp theo quy định Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải và thu phí khí thải theo quy định Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khí thải thực hiện đúng quy định.

- Công tác quản lý chất thải, đã phối hợp với các địa phương triển khai sâu rộng việc xây dựng và đưa vào sử dụng các hố thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng theo quy định; phối hợp với các đơn vị ký kết liên tịch phát động thực hiện các mô hình về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh như mô hình khu dân cư tự quản về bảo vệ môi trường, mô hình đoạn đường không rác, mô hình sáng xanh sạch đẹp, mô hình thùng rác compost, mô hình một hố rác một cây xanh,...; triển khai hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới 05/6; Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn.

- Công tác thích ứng, ứng phó biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đã đạt được một số kết quả tích cực, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Công tác truyền thông nâng cao nhận thức về ứng phó biến đổi khí hậu được tổ chức có ý nghĩa rất thiết thực. Nhận thức và hành động của hầu hết các cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ, Đảng viên và đông đảo các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh đã có sự chuyển biến tích cực cả về nhận thức lẫn hành động.

- Việc lồng ghép các yêu cầu về bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu trong các quy hoạch phát triển ngành, dự án đầu tư cụ thể đã được quan tâm thực hiện. Các sở, ngành trên địa bàn tỉnh có sự phối hợp tốt trong cung cấp thông tin, đề xuất nội dung, chỉ tiêu lồng ghép phòng chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu theo chức năng, nhiệm vụ của từng sở, ngành. Phần lớn các nội dung lồng ghép đã được các sở, ngành triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ của ngành từ các năm trước nên việc tiếp cận, lồng ghép vào bản kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh khá thuận lợi, các chỉ tiêu lồng ghép có khả năng đo lường, đánh giá được.

4. Đối với các dự án đề nghị hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường ngân sách trung ương: năm 2025 và năm 2026 tỉnh không có các dự án đề nghị hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường ngân sách trung ương.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, DỰ ÁN VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2025 – 2026

1. Tình hình thực hiện kế hoạch và dự toán kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2026

Việc thực hiện các nhiệm vụ, dự án bảo vệ môi trường và sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường được Ủy ban nhân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành và địa phương quan tâm thực hiện. Trong 2026 tỉnh Đồng Tháp đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể về bảo vệ môi trường từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường bao gồm các nội dung đã thực hiện và dự kiến thực hiện trong năm 2026, 2027 và các năm tiếp theo của từng đơn vị *(đính kèm Phụ lục dự toán kinh phí)*. Việc bố

trí kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường được tăng dần hàng năm đảm bảo thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh theo tinh thần Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 30/9/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá I thực hiện Kết luận số 75-KL/TW ngày 28/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chương trình hành động số 31-CTr/TW ngày 28/7/2026 của Bộ Chính trị thực hiện Kết luận số 75-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu trong thời kỳ mới trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

2. Phân tích, đánh giá các mặt thuận lợi, khó khăn và vướng mắc trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường trong giai đoạn năm 2025 - 2026

a) Thuận lợi

- Tỉnh đã thực hiện nghiêm túc công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường đối với việc thẩm định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường góp phần thực hiện công tác ngăn ngừa ô nhiễm môi trường ngay từ đầu đối với các dự án đầu tư trên địa tỉnh. Công tác quản lý, xử lý chất thải rắn được các địa phương quan tâm thực hiện; hầu hết các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh đều có phương án xử lý, hoặc chuyển giao chất thải cho các đơn vị có chức năng xử lý theo quy định. Đối với công tác thu gom chất thải rắn sinh hoạt các địa phương đều đã bố trí các tổ, đội thu gom rác thải sinh hoạt trên địa bàn; Xây dựng hố thu gom vỏ bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng để thu gom và tổ chức vận chuyển xử lý theo quy định. Kết quả kiểm tra định kỳ hàng năm được triển khai thực hiện nhằm phát hiện và xử lý kịp thời đối với các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Công tác bảo vệ môi trường tại các khu, cụm công nghiệp (CCN) được thực hiện đúng quy định, tất cả các khu công nghiệp đi vào hoạt động đã có xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung, các doanh nghiệp thứ cấp trong các khu công nghiệp đều có hồ sơ môi trường, có đầu tư công trình xử lý nước thải, thực hiện đấu nối, xả nước thải theo đúng quy định của chủ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp. Hiện tại, có 6/13 CCN đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung (HTXLNTTT) theo quy định tại Điều 52 Luật Bảo vệ môi trường (gồm: CCN Cần Lố, Phong Mỹ, Vàm Cống, Phú Cường, Gia Thuận 1, Tân Lập); còn lại 7/13 CCN chưa có HTXLNTTT, bao gồm: CCN An Thạnh, CCN Trung An, CCN-TTCN Tân Mỹ Chánh, CCN Bắc Sông Xáng, CCN Bình Thành, CCN Cái Tàu Hạ - An Nhơn, CCN Mỹ Hiệp. CCN Trường Xuân, CCN Gia Thuận 2 đang chuẩn bị các thủ tục đầu tư HTXLNTTT; CCN Tân Dương, CCN An Bình đang dừng hoạt động; tuy nhiên các cơ sở trong cụm đều tự đầu tư hệ thống xử lý riêng, đảm bảo đạt quy chuẩn môi trường trước khi xả thải vào nguồn tiếp nhận. Hệ thống tiếp nhận dữ liệu quan trắc môi trường tự động từ các doanh nghiệp đã được tỉnh đầu tư hoàn chỉnh…góp phần kiểm soát và hạn chế ô nhiễm môi trường trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

- Nguồn thu từ phí bảo vệ môi trường đã góp phần bổ sung nguồn lực cho ngân sách nhà nước; đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát các hoạt động xả thải, thúc đẩy các tổ chức, cá nhân thực hiện tốt hơn trách nhiệm bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt. Qua kết quả triển khai trong năm 2025 cho thấy chính sách thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải và khí thải đã từng bước phát huy hiệu quả trong công tác quản lý môi trường trên địa bàn tỉnh. Việc thực hiện nghĩa vụ nộp phí không chỉ góp phần tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước mà còn nâng cao ý thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc đầu tư công trình xử lý chất thải, giảm thiểu ô nhiễm môi trường và hướng tới phát triển bền vững.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về ứng phó với biến đổi khí hậu, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường đã được triển khai thực hiện, các tổ chức, cá nhân đều có nhận thức, ý thức để thực hiện công tác bảo vệ môi trường gắn việc thực hiện nhiệm vụ thường xuyên của mình, góp phần bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh. Các dự án đầu tư, các quy hoạch chiến lược trên địa bàn tỉnh đều có quan tâm đánh giá trong điều kiện biến đổi khí hậu và đưa ra các giải pháp thích ứng phù hợp góp phần thực hiện bền vững nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

b) Khó khăn

- Mặc dù đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận, tuy nhiên công tác bảo vệ môi trường vẫn chưa theo kịp tốc độ phát triển kinh tế - xã hội, tình hình ô nhiễm môi trường có nơi vẫn còn, mức độ gia tăng ô nhiễm môi trường tuy đã được kiềm chế nhưng các điểm nóng về phản ánh ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh vẫn chưa được giải quyết triệt để, nhất là tại các khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt (như: Tân Lập 1, Mỹ Thọ, Tân Phú Đông,...) vẫn chưa giải quyết triệt để các vấn đề môi trường về nước thải, mùi hôi, một số trang trại chăn nuôi heo, gia cầm tại một số xã phường (như: Tân Hồng, Tân Phước 3, ...) vẫn còn phát sinh mùi hôi, thường xuyên bị người dân phản ánh. Đơn thư phản ánh, khiếu nại về bảo vệ môi trường, các vi phạm về bảo vệ môi trường của các doanh nghiệp vẫn còn.

- Về bố trí và sử dụng nguồn lực cho bảo vệ môi trường: hiện nay việc thực hiện các nhiệm vụ về bảo vệ môi trường chủ yếu từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường được thực hiện theo Thông tư số 02/2017/TT-BTC, Thông tư số 31/2023/TT-BTC, Thông tư số 94/2024/TT-BTC của Bộ Tài chính, kinh phí hàng năm Ủy ban nhân dân tỉnh cũng đã bố trí trên 1% chi ngân sách địa phương. Tuy nhiên, ngân sách cân đối phân bổ hàng năm vẫn chưa đảm bảo các yêu cầu cho công tác bảo vệ môi trường (chưa thể bố trí đầy đủ cho việc đầu tư các công trình: xử lý nước thải đô thị, xử lý cải tạo phục hồi môi trường tại các bãi rác, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng, cải tạo, đầu tư hạ tầng môi trường làng nghề, hạ tầng môi trường các cụm công nghiệp …)

- Công tác bảo vệ môi trường nông thôn, mua sắm xanh, kinh tế tuần hoàn, các vấn đề về ứng phó biến đổi khí hậu, thúc đẩy phát triển thị trường các bon

trong nước đã được quy định trong Luật bảo vệ môi trường. Tuy nhiên các quy định chi tiết cần triển khai thực hiện thì chưa được cụ thể.

- Năm 2025 là năm đầu tiên triển khai thực hiện Nghị định số 153/2024/NĐ-CP nên nhiều tổ chức, cá nhân còn lúng túng trong việc xác định đối tượng chịu phí, phương pháp kê khai, xác định số phí phải nộp và thực hiện các thủ tục liên quan. Các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường có thay đổi nhiều trong năm 2025, đặc biệt là chuyển đổi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, sáp nhập tỉnh, vì vậy công tác rà soát, xác định đối tượng chịu phí gặp khó khăn do số lượng cơ sở sản xuất, kinh doanh lớn, rất nhiều loại hình hoạt động. Ngoài ra, việc đối chiếu thông tin giữa hồ sơ môi trường, giấy phép môi trường và thực tế hoạt động của cơ sở cần nhiều thời gian, do có trường hợp cơ sở đăng ký môi trường cấp xã thay cho giấy phép môi trường theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Còn thiếu quy chuẩn môi trường đối với từng khu vực có đặc trưng riêng, như quy chuẩn môi trường không khí trong nhà; quy chuẩn môi trường không khí đối với lĩnh vực nông nghiệp và một số quy chuẩn lĩnh vực nước thải đặc thù… để kiểm soát đối với các nguồn thải này.

- Thiếu nhân lực chất lượng, nhiệm vụ bảo vệ môi trường, ngày càng phức tạp, chuyên môn sâu, bảo vệ môi trường trong đa ngành, đa lĩnh vực; khối lượng chuyên môn nhiều nhưng thiếu hụt cán bộ có chuyên môn trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, nhất là cán bộ cấp xã dẫn đến hiệu quả trong công tác quản lý môi trường từ việc lập kế hoạch đến thực thi pháp luật về bảo vệ môi trường chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Việc triển khai công tác phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn đang triển khai thực hiện còn gặp nhiều khó khăn về đầu tư trang thiết bị lưu chứa, phương tiện vận chuyển, khu vực xử lý chất thải rắn sau khi thực hiện phân loại chưa được đầu tư và thực hiện đồng bộ, đầu tư nhà máy xử lý rác tập trung chưa triển khai có hiệu quả, sự đồng thuận của người dân trong công tác phân loại chất thải rắn tại nguồn chưa cao. Công tác thu gom và xử lý rác thải tại các khu vực nông thôn gặp nhiều khó khăn do cơ sở hạ tầng yếu kém, đường giao thông nhỏ hẹp, dân cư không tập trung, khiến việc thu gom, phân loại và xử lý chất thải rắn trở nên phức tạp và tốn kém.

3. Kiến nghị và đề xuất

Trên cơ sở đánh giá, phân tích nêu trên, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động quản lý và sử dụng ngân sách sự nghiệp môi trường trong thời gian tới, tỉnh Đồng Tháp kính đề xuất, kiến nghị với Bộ Nông nghiệp và Môi trường như sau: Tiếp tục có nghiên cứu ban hành Quy chuẩn kỹ thuật môi trường Việt Nam đặc thù theo ngành nghề sản xuất (đặc biệt là mùi hôi trong chăn nuôi, chế biến thức ăn thủy sản, nước thải trong nuôi trồng thủy sản…) để các địa phương làm cơ sở thực hiện công tác quản lý về bảo vệ môi trường đối với các loại hình sản xuất này. Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu thống nhất về các cơ sở thuộc đối tượng chịu phí bảo vệ môi trường đối với khí thải, kết nối với cơ sở dữ liệu

giấy phép môi trường và hệ thống quan trắc môi trường nhằm hỗ trợ địa phương trong công tác quản lý, rà soát và tổ chức thu phí; đơn giản hóa thủ tục khai, nộp phí đối với các cơ sở có quy mô nhỏ, lượng khí thải phát sinh thấp nhằm giảm chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp và giảm áp lực quản lý cho cơ quan nhà nước.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN TÀI CHÍNH - NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 05 NĂM 2026 - 2030 TỪ NGUỒN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

I. KẾ HOẠCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2026 - 2030.

Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020, các Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, các Chương trình, kế hoạch của tỉnh về bảo vệ môi trường, tập trung chủ yếu vào các vấn đề sau đây:

1. Hỗ trợ xử lý các điểm gây ô nhiễm môi trường bức xúc ở địa phương

- Tăng cường kiểm soát các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường.

- Triển khai thực hiện quy hoạch về quản lý chất thải của tỉnh đã được phê duyệt; lựa chọn công nghệ xử lý chất thải rắn phù hợp điều kiện của địa phương, giảm thiểu chôn lấp chất thải rắn sinh hoạt theo Chỉ thị số 41/CT-TTg ngày 01/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp cấp bách tăng cường quản lý chất thải rắn.

- Tiếp tục triển khai công tác bảo vệ môi trường ở các làng nghề, các khu, cụm công nghiệp, các cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và vùng nông thôn.

2. Phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm môi trường

- Triển khai Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 18/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường không khí. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch quản lý chất lượng nước mặt trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật bảo vệ môi trường.

- Tổ chức thực hiện chương trình quan trắc môi trường của tỉnh, từng bước nâng tần suất quan trắc môi trường của tỉnh; hoàn thiện và đưa vào vận hành cơ sở dữ liệu về môi trường, cơ sở dữ liệu về biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Chỉ đạo tổ chức thẩm định chặt chẽ, đúng quy định pháp luật các báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp Giấy phép môi trường làm cơ sở thực hiện công tác bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư; rà soát các dự án đầu tư, các cơ sở sản xuất mới phải được trang bị các thiết bị giảm thiểu ô nhiễm, xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn môi trường trước khi xả thải vào môi trường.

- Kiểm soát chặt chẽ công tác bảo vệ môi trường tại các khu, cụm công nghiệp trong việc xây dựng, vận hành hệ thống xử lý nước thải tập trung, lắp đặt và vận hành hệ thống quan trắc nước thải tự động liên tục theo quy định. Tiếp tục vận hành ổn định hệ thống tiếp nhận dữ liệu quan trắc nước thải tự động, liên tục đảm bảo quy trình kỹ thuật để tiếp nhận dữ liệu quan trắc từ các doanh nghiệp

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường, quản lý chất thải của các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Trong đó, tập trung thanh tra, kiểm tra các cơ sở đang hoạt động trong các khu, cụm công nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh có nguồn xả thải lớn.

3. Quản lý chất thải

- Tiếp tục ban hành, tổ chức triển khai các quy định về quản lý chất thải thuộc thẩm quyền của địa phương theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường. Hướng dẫn các tổ chức cá nhân thực hiện đúng quy định về quản lý chất thải.

- Tiếp tục triển khai thực Kế hoạch số 323/KH-UBND ngày 23/3/2026 của UBND Tỉnh hoạt động phân loại chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ tổ chức, hộ gia đình và cá nhân đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Hoàn chỉnh việc lựa chọn nhà đầu tư để đưa nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh vào vận hành.

4. Bảo tồn đa dạng sinh học

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện Luật Đa dạng sinh học và các văn bản dưới luật, các quy định pháp luật có liên quan tới bảo tồn và phát triển đa dạng sinh học, quản lý các loài ưu tiên bảo vệ theo quy định.

- Phòng ngừa, ngăn chặn sự xâm nhập của sinh vật ngoại lai gây ảnh hưởng xấu đến môi trường. Phổ biến, tuyên truyền rộng rãi và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, đoàn thể và nhân dân thực hiện tốt quy định về quản lý loài ngoại lai xâm hại, loài ngoại lai có nguy cơ xâm hại.

- Xây dựng các giải pháp quản lý chế độ thủy văn khu vực Vườn quốc gia Tràm Chim, tỉnh Đồng Tháp theo đề xuất từ kết quả thực hiện Dự án Phát triển vùng đệm Vườn quốc gia Tràm Chim giai đoạn 2021 - 2030.

- Xây dựng Kế hoạch Điều tra, kiểm kê đa dạng sinh học trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

5. Tăng cường năng lực quản lý môi trường

- Tăng cường năng lực tổ chức cơ quan chuyên môn và cán bộ về bảo vệ môi trường các cấp, trong đó tiếp tục triển khai trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường theo quy định tại Điều 168 Luật bảo vệ môi trường.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, tổ chức tích hợp thông tin dữ liệu và các ứng dụng nhằm phục vụ các cơ quan, tổ chức, cá nhân khai thác hiệu quả, gia tăng giá trị thông tin của dữ liệu môi trường.

- Xây dựng báo cáo công tác bảo vệ môi trường các năm 2026, 2027, 2028, 2029, 2030. Phối hợp và thực hiện các các dự án môi trường theo chương trình được phê duyệt.

- Tiếp tục tăng cường phân bổ kinh phí sự nghiệp môi trường để các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện công tác bảo vệ môi trường.

6. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi

trường

Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường, phối hợp với các Hội đoàn thể để triển khai và nhân rộng các mô hình bảo vệ môi trường. Nghiên cứu thực hiện các giải pháp thực hiện giảm thiểu nylon, sản phẩm nhựa dùng một lần, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn...

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, của Tỉnh về công tác bảo vệ môi trường; tổ chức các đợt tuyên truyền về công tác bảo vệ môi trường; phát thanh, phát sóng, đăng tải thông tin trên trang thông tin điện tử, treo băng rôn hưởng ứng ngày Đất ngập nước, Ngày Đa dạng sinh học, Ngày Môi trường thế giới, Chiến dịch làm cho Thế giới sạch hơn,…

Kết quả thực hiện đã duy trì và nhân rộng các mô hình điểm hoạt động có hiệu quả như: Mô hình tái chế chất thải hữu cơ phụ phẩm nông nghiệp; Mô hình canh tác lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn với tăng trưởng xanh; Mô hình Làng thông minh; Mô hình phân loại, thu gom tái sử dụng, tái chế rác thải sinh hoạt tại bãi rác tập trung; Mô hình dòng sông không rác; Mô hình "Nông dân Đồng Tháp tái sử dụng rác thải sinh hoạt hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp tạo ra chế phẩm sinh học phục vụ sản xuất"; Mô hình "Đồng hành cùng tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên và môi trường"; Mô hình "Câu lạc bộ tôn giáo tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu"…

7. Triển khai, thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường

UBND tỉnh tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 14/8/2025 thực hiện một số nhiệm vụ cấp bách, quyết liệt ngăn chặn, giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường nhằm triển khai có hiệu quả Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương, kết hợp đẩy mạnh xã hội hóa để xử lý và khắc phục nguồn ô nhiễm đối với các khu vực ô nhiễm, cơ sở gây ô nhiễm môi trường; đồng thời có chính sách hỗ trợ phù hợp, tạo điều kiện để cơ sở gây ô nhiễm môi trường thực hiện xử lý triệt để.

8. Thực hiện Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 -2030, tầm nhìn đến năm 2050

Tiếp tục triển khai thực hiện điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 -2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp thông qua tại Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 11/5/2026, Kế hoạch thực hiện điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 xử lý các điểm ô nhiễm môi trường. Nâng cao tỷ lệ tái sử dụng hoặc tái chế rác thải sinh hoạt. Cải thiện môi trường làng nghề và khu vực nông thôn. Không để phát sinh và xử lý triệt để các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng.

9. Công tác ứng phó biến đổi khí hậu

- Duy trì vận hành cơ sở dữ liệu phục vụ việc xây dựng và thực hiện các giải pháp giảm thiểu và thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Tham mưu tổ chức thực hiện các quy định về giảm nhẹ phát thải khí nhà kính, thị trường các-bon và bảo vệ tầng ô – dôn.

- Xây dựng Đánh giá khí hậu tỉnh Đồng Tháp; đánh giá tính dễ bị tổn thương và rủi ro do biến đổi khí hậu và xây dựng, cập nhật Kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khi hậu giai đoạn 2028-2038, tầm nhìn đến năm 2060 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

10. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 394/NQ-CP ngày 03/12/2025 của Chính phủ về phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường; giảm thiểu phát sinh, phân loại, thu gom, xử lý rác thải vì một Việt Nam sáng - xanh - sạch - đẹp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

- Căn cứ Nghị quyết số 394/NQ-CP ngày 03/12/2025 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp đã ban hành Kế hoạch số 825/KH-UBND ngày 31/12/2025 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 394/NQ-CP ngày 03/12/2025 của Chính phủ về phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường; giảm thiểu phát sinh, phân loại, thu gom, xử lý rác thải vì một Việt Nam sáng - xanh - sạch - đẹp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

- Thực hiện Kế hoạch số 825/KH-UBND ngày 31/12/2025 Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, Sở Nông nghiệp và Môi trường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Tháp xây dựng Kế hoạch liên ngành về tuyên truyền bảo vệ môi trường giai đoạn 2026-2030; trong đó, tập trung phát động phong trào toàn dân tham gia bảo vệ môi trường; giảm thiểu phát sinh, phân loại, thu gom, xử lý rác thải vì một Việt Nam sáng - xanh - sạch - đẹp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Đồng thời, Ủy ban nhân dân các xã, phường đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 825/KH-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Triển khai thực hiện các hoạt động cụ thể như: triển khai thực hiện đồng bộ các đợt ra quân tổng vệ sinh môi trường tại khu vực công cộng; tăng cường công tác truyền thông, giáo dục và nâng cao nhận thức để các cơ quan, doanh nghiệp, cộng đồng.

11. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, dự án về lĩnh vực môi trường giai đoạn 2026 - 2030: Đính kèm Phụ lục tổng hợp.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và UBND các xã, phường triển khai thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường theo nội dung của Kế hoạch.

Dựa trên nội dung Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh xây dựng kế hoạch và dự toán chi tiết các nhiệm vụ bảo vệ môi trường hàng năm tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của đơn vị gửi Sở Tài chính để được phân bổ kinh phí triển khai thực hiện. Đồng thời, căn cứ nhiệm vụ cụ thể được giao tổ chức triển khai thực hiện theo phạm vi, thẩm quyền quản lý của đơn

vị, địa phương mình, xây dựng dự toán chi tiết hàng năm gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch chi tiết hàng năm.

Ủy ban nhân dân các xã, phường chủ động cân đối kinh phí thực tế phát sinh theo từng đơn vị để thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường theo Kế hoạch này dựa trên các nhiệm vụ chi theo Nghị quyết số 30/2025/NQ-HĐND ngày 23/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh phân định nhiệm vụ chi và mức chi về bảo vệ môi trường cho các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Trên đây là Kế hoạch và dự toán ngân sách sự nghiệp môi trường năm 2027 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 05 năm 2026 - 2030 từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường của tỉnh Đồng Tháp, Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp kính gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp./.

Đính kèm: Phụ lục tổng hợp dự toán kinh phí của các đơn vị.

Nơi nhận:
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (03 bản);
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP Trần Văn Toàn;
- Lưu: VT, Nguyên

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Nguyễn Phước Thiện